

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO 2
(02/2025)

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;
Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;
Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Dịch vụ bưu chính KT1 thực hiện nhiệm vụ đặc thù phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước để chấp nhận, vận chuyển và phát thư, gói, kiện tài liệu; tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước (sau đây gọi là bưu gửi KT1) bao gồm:

a) Dịch vụ bưu chính KT1 do Cục Bưu điện Trung ương cung cấp phục vụ các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

b) Dịch vụ bưu chính KT1 do doanh nghiệp được chỉ định quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Quyết định này cung cấp phục vụ các đối tượng quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định này là dịch vụ bưu chính công ích.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Kinh phí bảo đảm hoạt động của Mạng

1. Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho hoạt động của Mạng bưu chính KT1 để cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 không thu cước cho các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này, bao gồm:

a) Kinh phí chi đầu tư phát triển để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng kỹ thuật; nâng cấp, hiện đại hóa trang thiết bị mạng lưới theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

b) Kinh phí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ quản lý, vận hành, duy trì hoạt động của Mạng; mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, vật tư, công cụ, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển, hạ tầng kỹ thuật; bảo hiểm, trang phục, nhiên liệu; kinh phí kết nối với mạng bưu chính công cộng; dịch vụ thuê ngoài theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí cho việc sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 của các đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Quyết định này theo giá dịch vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông định giá (sau đây gọi là giá cước)”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 8 Điều 9 như sau:

“3. Được ngân sách trung ương cấp kinh phí bảo đảm hoạt động của Mạng bưu chính KT1 theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định này.

8. Có trách nhiệm thanh toán kinh phí kết nối giữa Mạng bưu chính KT1 với mạng bưu chính công cộng trên cơ sở giá cước dịch vụ bưu chính KT1.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 5 Điều 10 như sau:

“1. Quản lý, điều hành, khai thác mạng bưu chính công cộng để bảo đảm cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương liên tục, bí mật, an toàn, an ninh, nhanh chóng, chính xác, kịp thời trong mọi tình huống.

5. Được thanh toán kinh phí kết nối giữa Mạng bưu chính KT1 với mạng bưu chính công cộng trên cơ sở giá cước dịch vụ bưu chính KT1.”.

5. Sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau:

“2. Định giá dịch vụ bưu chính KT1; các quy định về dịch vụ, kết nối, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng và thời gian phát, an toàn, an ninh; tiêu chuẩn người lao động được tuyển chọn để tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 và chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định này.”.

Điều 2. Bãi bỏ một số điều khoản của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg

Bãi bỏ khoản 2 Điều 14 của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ...

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Luật Bưu chính; Luật Giá năm 2023; Quyết định số.../QĐ-TTg ngày của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (sau đây gọi là dự thảo Quyết định). Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Tại Luật Bưu chính chỉ quy định về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (Điều 19 và Điều 44) nhưng không quy định về dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (sau đây gọi là dịch vụ bưu chính KT1).

Tại Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng, nguyên tắc hoạt động, tổ chức Mạng, dịch vụ, bảo đảm an toàn an ninh trong cung cấp dịch vụ, chất lượng dịch vụ, kinh phí; Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm ban hành giá cước dịch vụ, ... Nhưng không quy định rõ dịch vụ bưu chính KT1 là dịch vụ bưu chính công ích hay không phải là dịch vụ bưu chính công ích và chưa quy định chi tiết các nội dung chi về hoạt động của Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (sau đây gọi là Mạng bưu chính KT1).

Ngày 01/7/2024, Luật Giá số 16/2023/QH15 có hiệu lực thi hành, trong đó quy định Bộ Thông tin và Truyền thông có thẩm quyền định giá tối đa đối với dịch vụ bưu chính công ích (số thứ tự 10 Phụ lục 02); Tổ chức, cá nhân kinh

doanh hàng hóa, dịch vụ có quyền tự định giá dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh (Điều 8).

Do vậy, cần quy định rõ dịch vụ bưu chính KT1 là dịch vụ bưu chính công ích hay không phải là dịch vụ bưu chính công ích để làm cơ sở xác định thẩm quyền, hình thức định giá dịch vụ đối với dịch vụ bưu chính KT1 cho phù hợp với Luật Giá 2023.

Bên cạnh đó, Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01/9/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022, hiện có quy định bố trí kinh phí cho nhiệm vụ đặc thù “kinh phí đảm bảo kết nối thông tin liên lạc giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước” nhưng không quy định cụ thể các nội dung chi thường xuyên. Vì vậy, cần quy định rõ hơn các nội dung chi về hoạt động của Mạng bưu chính KT1 bảo đảm căn cứ pháp lý xây dựng dự toán, triển khai thực hiện và thanh quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm cho hoạt động của Mạng.

2. Theo đó, việc trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg về nội dung xác định loại hình dịch vụ bưu chính KT1 để làm cơ sở xác định thẩm quyền, hình thức định giá dịch vụ đối với dịch vụ bưu chính KT1 và làm rõ các nội dung chi về hoạt động của Mạng bưu chính KT1 để đảm bảo ngân sách Nhà nước hàng năm cho hoạt động của Mạng là cần thiết và phù hợp với thực tiễn, cơ sở pháp lý hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích xây dựng Quyết định

- Xác định loại hình dịch vụ bưu chính KT1 để làm cơ sở xác định thẩm quyền, hình thức định giá dịch vụ bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về giá; quy định cụ thể về kinh phí cho hoạt động của Mạng.

- Tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong thực tiễn tổ chức thi hành Quyết định; đáp ứng yêu cầu của thực tiễn quản lý nhà nước đối với việc cung cấp và sử dụng dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Bảo đảm tính thống nhất, phù hợp trong hệ thống pháp luật về quản lý bưu chính và hệ thống pháp luật liên quan, bảo đảm tính khả thi, thuận lợi cho tổ chức thực hiện.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Quyết định

- Việc xây dựng dự thảo Quyết định bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với

các văn bản pháp luật hiện hành và đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

- Bảo đảm tính kế thừa các nội dung quy định tại Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg còn phù hợp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP), Bộ Thông tin và Truyền thông đã thực hiện đầy đủ quy trình soạn thảo dự thảo Quyết định, cụ thể:

1. Thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng dự thảo Quyết định (Quyết định số 1525/QĐ-BTTTT ngày 12/9/2024 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).

2. Xây dựng dự thảo Quyết định, dự thảo Tờ trình và các tài liệu có liên quan.

3. Tổ chức lấy ý kiến góp ý rộng rãi bằng văn bản gửi các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Quyết định (Công văn số/BTTTT ngày.....). Đồng thời, toàn văn nội dung dự thảo Quyết định cũng được đăng tải và cập nhật đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Thông tin và Truyền thông để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

4. Hoàn thiện dự thảo Quyết định gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định.

5. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Quyết định.

6. Chính lý dự thảo Quyết định và hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 3 Điều như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

Điều 2. Bãi bỏ một số điều khoản của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số

37/2021/QĐ-TTg liên quan tới việc quy định loại hình dịch vụ bưu chính KT1 để xác định thẩm quyền, hình thức định giá dịch vụ bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật như sau:

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 quy định về dịch vụ bưu chính KT1:

“1. Dịch vụ bưu chính KT1 thực hiện nhiệm vụ đặc thù phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước để chấp nhận, vận chuyển và phát thư, gói, kiện tài liệu; tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước (sau đây gọi là bưu gửi KT1) bao gồm:

a) Dịch vụ bưu chính KT1 do Cục Bưu điện Trung ương cung cấp phục vụ các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

b) Dịch vụ bưu chính KT1 do doanh nghiệp được chỉ định quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Quyết định này cung cấp phục vụ các đối tượng quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định này là dịch vụ bưu chính công ích.”.

Lý do:

Từ khi Luật Giá 2023 có hiệu lực, dịch vụ bưu chính KT1 ở trung ương do Cục Bưu điện Trung ương thực hiện không thu cước nên không bị ảnh hưởng, dịch vụ bưu chính KT1 ở địa phương do doanh nghiệp được chỉ định thực hiện duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng cung cấp có thu cước nên cần phải quy định rõ loại hình dịch vụ bưu chính KT1 ở địa phương để xác định thẩm quyền ban hành giá cước dịch vụ.

Dịch vụ bưu chính KT1 có tính đặc thù về đối tượng cung cấp và sử dụng dịch vụ, nguyên tắc hoạt động, tổ chức Mạng, dịch vụ, chất lượng và an toàn, an ninh trong cung cấp dịch vụ phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước phù hợp với *nhiệm vụ đặc thù khác* quy định tại khoản 4 Điều 3 Luật Bưu chính về dịch vụ bưu chính công ích. Cụ thể:

+ *Về đối tượng sử dụng:* cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và địa phương; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước có tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

+ *Về đối tượng cung cấp:* Cục Bưu điện Trung ương và doanh nghiệp được chỉ định duy trì quản lý mạng bưu chính công cộng¹.

+ *Về nguyên tắc hoạt động:* bảo đảm bí mật nhà nước; bảo đảm an toàn, an ninh, nhanh chóng, chính xác, kịp thời trong mọi tình huống; thống nhất trong tổ chức, quản lý, vận hành và khai thác; không vì mục đích kinh doanh.

+ *Về tổ chức Mạng bưu chính KT1:* do Cục Bưu điện Trung ương xây

¹ Doanh nghiệp được chỉ định, duy trì quản lý mạng bưu chính công cộng là Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost) theo Quyết định số 41/2011/QĐ-TTg ngày 03/8/2011.

dựng, quản lý, điều hành, khai thác để bảo đảm cung cấp dịch vụ cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg; chỉ được kết nối với mạng bưu chính công cộng.

+ *Về dịch vụ*: dịch vụ bưu chính KT1 là việc chấp nhận, vận chuyển và phát thư, gói, kiện tài liệu; tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước qua Mạng bưu chính KT1. Trong đó:

✓ Cục Bưu điện Trung ương cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 phục vụ các đối tượng ở trung ương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 quyết định số 37/2021/QĐ-TTg và không thu cước.

✓ Doanh nghiệp được chỉ định, duy trì quản lý mạng bưu chính công cộng cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 cho các đối tượng ở địa phương theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 quyết định số 37/2021/QĐ-TTg và có thu cước theo giá cước do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

+ *Về chất lượng dịch vụ và an toàn, an ninh*: phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông² bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục 24 giờ trong 01 ngày và 07 ngày trong một tuần, kể cả ngày nghỉ lễ, Tết và được đầu tư trang thiết bị hiện đại để bảo đảm chất lượng dịch vụ.

+ *Về kinh phí bảo đảm hoạt động của Mạng*: ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kinh phí duy trì hoạt động của Mạng (bao gồm chi phí kết nối với mạng bưu chính công cộng) để cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 cho các đối tượng ở trung ương trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật³ do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành; ngân sách địa phương chỉ bảo đảm kinh phí cho việc sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương theo giá cước do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành⁴.

+ *Về giá cước*: Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành giá cước dịch vụ bưu chính KT1 sau khi thống nhất với Bộ Tài chính.

+ *Về người lao động tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1*: phải đáp ứng tiêu chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành⁵.

+ *Về quy định nghiệp vụ về điều hành, khai thác Mạng bưu chính KT1 và*

² Bộ TTTT ban hành Thông tư số 15/2022/TT-BTTTT ngày 31/10/2022 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg (thay thế Thông tư số 16/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017).

³ Quyết định số 2022/QĐ-BTTTT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ TTTT ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật "Hoạt động nghiệp vụ của Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước" tại Cục BĐTW.

⁴ Thông tư số 23/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2015 của Bộ trưởng Bộ TTTT ban hành giá cước dịch vụ bưu chính KT1 ở địa phương.

⁵ Quyết định số 2183/QĐ-BTTTT ngày 20/12/2018 quy định tiêu chuẩn người lao động tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1.

quy trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1: Cục Bưu điện Trung ương có trách nhiệm ban hành và doanh nghiệp được chỉ định, duy trì quản lý mạng bưu chính công cộng có nghĩa vụ tuân thủ.

Với phân tích đánh giá nêu trên, dịch vụ bưu chính KT1 ở địa phương là dịch vụ bưu chính công ích thực hiện nhiệm vụ đặc thù vẫn bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật về bưu chính và pháp luật về giá; bảo đảm tính kế thừa của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg; đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý nhà nước và không làm ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 hiện nay.

- Sửa đổi khoản 1 Điều 10 quy định quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp được chỉ định thực hiện duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng:

“1. Quản lý, điều hành, khai thác mạng bưu chính công cộng để bảo đảm cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương liên tục, bí mật, an toàn, an ninh, nhanh chóng, chính xác, kịp thời trong mọi tình huống.”

Lý do: để phù hợp với thực tiễn dịch vụ bưu chính KT1 do doanh nghiệp được chỉ định thực hiện duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng cung cấp cho các cơ quan Đảng, Nhà nước ở địa phương trong phạm vi giữa các tỉnh, thành phố với nhau.

- Sửa đổi khoản 2 Điều 12 quy định trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông:

“2. Định giá dịch vụ bưu chính KT1; các quy định về dịch vụ, kết nối, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng và thời gian phát, an toàn, an ninh; tiêu chuẩn người lao động được tuyển chọn để tham gia trực tiếp vào quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 và chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định này.”.

Lý do: để phù hợp với quy định tại số thứ tự 10 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023, Bộ Thông tin và Truyền thông có thẩm quyền định giá tối đa đối với dịch vụ bưu chính công ích..

- Bãi bỏ khoản 2 Điều 14 quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Thông tin và Truyền thông về giá cước dịch vụ bưu chính KT1.

Lý do: để đồng bộ với quy định trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2.2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg liên quan về kinh phí bảo đảm hoạt động của Mạng để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành

- Sửa đổi, bổ sung Điều 8 quy định về kinh phí bảo đảm hoạt động của Mạng:

“1. Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho hoạt động của Mạng bưu chính KT1 để cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 không thu cước cho các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này, bao gồm:

a) Kinh phí chi đầu tư phát triển để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng kỹ thuật; nâng cấp, hiện đại hóa trang thiết bị mạng lưới theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

b) Kinh phí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ quản lý, vận hành, duy trì hoạt động của mạng; mua sắm bảo dưỡng, sửa chữa, vật tư, công cụ, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển, hạ tầng kỹ thuật; bảo hiểm, trang phục, nhiên liệu; kinh phí kết nối với mạng bưu chính công cộng; dịch vụ thuê ngoài theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí cho việc sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 của các đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Quyết định này theo giá dịch vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông định giá (sau đây gọi là giá cước).”.

Lý do:

Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01/9/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022, hiện có quy định bố trí kinh phí cho nhiệm vụ đặc thù “kinh phí đảm bảo kết nối thông tin liên lạc giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước” nhưng không quy định cụ thể các nội dung chi thường xuyên. Vì vậy, sửa đổi, bổ sung Điều 8 để làm rõ hơn các nội dung chi về hoạt động của Mạng bưu chính KT1 bảo đảm căn cứ pháp lý xây dựng dự toán, triển khai thực hiện và thanh quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm cho hoạt động của Mạng.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 8 Điều 9 quy định về quyền và nghĩa vụ của Cục Bưu điện Trung ương:

“3. Được ngân sách trung ương cấp kinh phí bảo đảm bảo đảm hoạt động của Mạng bưu chính KT1 theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định này.

8. Có trách nhiệm thanh toán kinh phí kết nối giữa Mạng bưu chính KT1 với mạng bưu chính công cộng trên cơ sở giá cước dịch vụ bưu chính KT1.”.

Lý do: đồng bộ với quy định tại Điều 8 về ngân sách trung ương và xác định cơ sở thanh toán kinh phí kết nối giữa mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước với mạng bưu chính công cộng.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 10 quy định quyền và nghĩa vụ của doanh

nghiệp được chỉ định duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng:

“5. Được thanh toán kinh phí kết nối giữa Mạng bưu chính KT1 với mạng bưu chính công cộng trên cơ sở giá cước dịch vụ bưu chính KT1.”.

Lý do: đồng bộ với quy định tại khoản 8 Điều 9 về kinh phí cho việc kết nối giữa Mạng bưu chính KT1 với mạng bưu chính công cộng.

- Ngoài ra, đối tượng sử dụng dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II kèm theo Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg và trách nhiệm của các đơn vị liên quan sẽ được điều chỉnh, bổ sung sau khi có quyết định công bố về bộ máy tinh gọn của hệ thống chính trị.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

(Nội dung này sẽ được tổng hợp trong quá trình tiếp thu, xử lý ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan nếu có ý kiến chưa đồng nhất).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Quyết định; ...).

Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Hồ Đức Phớc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Bộ TTTT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, CBĐTƯ.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng